

Bản án số: 309/2021/HS-PT

Ngày: 26/10/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân.
2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 307/2021/HSPT ngày 13/7/2021 đối với bị cáo Bùi Thành L do có kháng cáo của bị cáo Bùi Thành L và ông Lê Thành N là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Nam K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thành L, sinh năm 1988 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Khu dân cư C, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Nhà không số, Tổ A, Ấp B, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc H và bà Lương Thị T; có vợ và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Nam K, sinh năm 1986 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Lê Nam K:

1. Ông Lê Thành N, sinh năm 1956 là cha ruột của bị hại.
2. Bà Nguyễn Quế H, sinh năm 1994 là vợ của bị hại.

3. Cháu Lê Ngọc Bảo A, sinh ngày 12/02/2014 và cháu Lê Ngọc Bảo L, sinh ngày 07/12/2017 là con ruột của bị hại. Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Quế H.

Cùng trú tại: Số 23M N, Tổ 7, Khu phố A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (ông Nam có mặt, bà Hương vắng mặt).

Người bào chữa: Luật sư Trương Quang Hiệp thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Bùi Thành L (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Huỳnh Tấn K, sinh năm 1990; nơi thường trú: số 227/1/10 N, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 227 N, Khu phố A, phường H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Trong vụ án này, còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: ông Nguyễn Văn H, ông Đinh Bá Đ, bà Phạm Thị Á không có kháng cáo, kháng nghị. Xét thấy không cần thiết phải có mặt tại phiên tòa nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/10/2019, Bùi Thành L cùng Lê Nam K và 02 người khác (không rõ lai lịch) uống rượu bia tại phòng trọ của L, địa chỉ: số 27/7 đường Tân Xuân 5, ấp Trung Chánh 2, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Đến 00 giờ 50 phút ngày 13/10/2019, L điều khiển xe mô tô biển số 93M1-144.40 (loại dung tích xi lanh 113cm<sup>3</sup>) mượn của Hoàng Văn Hiếu trước đó từ sáng ngày 12/10/2019 chở K không đội mũ bảo hiểm ngồi phía sau, lưu thông trên đường Trung Mỹ - Tân Xuân hướng từ Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn. Khi đến giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ và đường Trung Mỹ - Tân Xuân, L điều khiển xe mô tô biển số 93M1-144.40 rẽ trái, lưu thông ngược chiều trên đường Nguyễn Ảnh Thủ để chuyển hướng về hướng giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ và Tô Ký. Khi lưu thông ngược chiều đến trước nhà số 3/2C Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì xe mô tô biển số 93M1-144.40 xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 29R1-8097 do Huỳnh Tấn Khương điều khiển đang lưu thông trên đường Nguyễn Ảnh Thủ hướng từ giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ với đường Tô Ký về giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ với đường Quốc lộ 22, gây tai nạn. Sau tai nạn, Lê Nam K được L đưa đi cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Bùi Thành L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên, L bị mất Giấy phép lái xe nhưng có hồ sơ sát hạch Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Huỳnh Tấn Khương trình

bày: do Bùi Thành L điều khiển xe mô tô biển số 93M1-144.40 chuyển hướng bất ngờ nên không kịp xử lý dẫn đến tai nạn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đường Nguyễn Ảnh Thủ, gần giao lộ (Nguyễn Ảnh Thủ với đường Trung Mỹ - Tân Xuân), đường Nguyễn Ảnh Thủ được tráng nhựa bằng phẳng rộng 10m, áp dụng hai chiều xe lưu thông, ở giữa có vạch sơn trắng không liên tục, mỗi chiều lưu thông rộng 05m. Đường Trung Mỹ - Tân Xuân được tráng nhựa bằng phẳng rộng 4,7m nằm bên phải đường Nguyễn Ảnh Thủ theo hướng đường Tô Ký về hướng đường Quốc lộ 22, áp dụng hai chiều xe lưu thông, ở giữa không có vạch sơn phân chia hai chiều xe lưu thông. Nơi xảy ra tai nạn cách giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ và đường Trung Mỹ - Tân Xuân khoảng 20,4m, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, trên đường không có chướng ngại vật và tầm nhìn không bị hạn chế.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Thành L xác định: Nồng độ cồn là 0,33mg/L khí thở.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1719-19/KLGD-PY ngày 15/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Lê Nam K chết do chấn thương sọ não; trong máu không tìm thấy cồn; không tìm thấy ma túy; Giải thích cơ chế hình thành thương tích trên tử thi: Thương tích vùng đầu và chân trái va chạm trực tiếp với vật tày; Các tổn thương rộp da vùng cùi chỏ, 2 khuỷu, mặt sau 2 cẳng tay, cẳng chân do quá trình bất động kéo dài tại bệnh viện gây ra”.

Tại bản Kết luận giám định số 1835/C09B ngày 25/3/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: “Dấu vết trượt xước, rách mặt ngoài lớp bánh trước và dấu vết trượt xước, in hằn, cong biến dạng vành bánh trước xe mô tô biển số 29R1-8097 có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với các dấu vết bên trái xe mô tô biển số 93M1-144.40 (trượt xước bám chất màu đen phía trước bên dưới cánh yếm chắn gió; trượt xước, cong biến dạng, bám chất màu đen thanh kim loại gắn cố định ốp nhựa phía trước ốp lốc máy và ốp kim loại bảo vệ lốc máy có chiều từ trước về sau từ trái sang phải). Dấu vết trượt xước các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 93M1-144.40 (gồm: đầu tay thắng, tay lái, cánh yếm, đập phanh sau, đầu đỡ chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp và chạm với mặt đường. Dấu vết trượt, gãy vỡ các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 29R1-8097 (gồm: ốp nhựa đầu xe, đầu tay cầm lái, cánh yếm chắn gió, đỡ chân trước, tay nâng sau yên, pô xe) có chiều từ trước về sau phù hợp và chạm với mặt đường. Trên cơ sở hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên xác định: Bánh trước xe mô tô biển số 29R1-8097 và yếm chắn gió bên trái xe mô tô biển số 93M1-144.40 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện; Khi va chạm, xe mô tô biển số 29R1-8097 chuyển động trên đường Nguyễn Ảnh Thủ theo hướng từ Tô Ký đi Quốc lộ 22, xe mô tô biển số 93M1-144.40 hướng chuyển động theo

hướng ngược lại; Không phát hiện dấu vết va chạm giữa nạn nhân và các phương tiện liên quan”.

Kết luận giám định số 1229/C09B ngày 25/02/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh xác định không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô biển số 29R1-8097 và xe mô tô biển số 93M1-144.40.

Tại Công văn số 227/CV/C09B ngày 13/4/2020 giải thích kết luận giám định 835/C09B ngày 25/3/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh xác định: “Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29R1-8097 và xe mô tô biển số 93M1-144.40 trên đường Nguyễn Ảnh Thủ nằm khoảng giữa tim đường. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường thuộc chiều nào. Xe mô tô biển số 29R1-8097 có hướng chuyển động thẳng, xe mô tô biển số 93M1-144.40 có hướng di chuyển ngược lại và đang chuyển hướng từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe mô tô biển số 29R1- 8097.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 Đĩa DVD hiệu Maxell, chứa hình ảnh camera ghi nhận lại sự việc tại nạn; 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 820141002978 mang tên Huỳnh Tấn Khương; 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 29R1-8097 và 93M1-144.40.

- 01 Xe mô tô biển số 93M1-144.40, số máy: 1FC4010899, số khung: RLCS1FC40EY010891.

- 01 Xe mô tô biển số 29R1-8097, số máy: 1P50FMG-310389627, số khung: VNSPCG0051S051627.

Về phần dân sự: Gia đình nạn nhân Lê Nam K xin tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 02A/CTr-VKS ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo Bùi Thành L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12 đã tuyên bố bị cáo Bùi Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Bùi Thành L 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/6/2021, bị cáo Bùi Thành L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét làm rõ việc va chạm của hai

phương tiện khi xảy ra tai nạn, xin được miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Ngày 07/6/2021, ông Lê Thành N là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Nam K có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Bùi Thành L được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Bùi Thành L đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường cho bị hại, được gia đình bị hại bãi nại; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc diện chính sách, ông nội là liệt sĩ, cha ruột là sỹ quan quân đội được tặng thưởng nhiều huân huy chương.

Ông Lê Thành N xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Thành L.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Bùi Thành L về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Bùi Thành L kháng cáo trong thời gian hợp lệ, bị cáo cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là Liệt sỹ, cha tham gia cách mạng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, chưa xem xét bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường về dân sự và được phía bị hại bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên xem xét áp dụng thêm cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 12 theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Luật sư Trương Quang Hiệp trình bày bài bào chữa cho bị cáo Bùi Thành L cho rằng: Ông Huỳnh Tấn Khương cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn này; bị cáo tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại bằng việc chi trả viện phí và tiền mai táng; người bị hại cũng có lỗi do ngồi sau xe bị cáo mà không đội mũ bảo hiểm; gia đình bị cáo có công với cách mạng; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo có hoàn

cảnh gia đình khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Thành L đồng ý với bài bào chữa của vị luật sư, không tranh luận gì thêm.

Ông Lê Thành N không tranh luận.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: vụ án đã được phát giác trước khi bị cáo đến cơ quan cảnh sát điều tra trình diện nên không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng tình tiết tự thú như đề nghị của vị luật sư mà chỉ có thể áp dụng cho bị cáo tình tiết “người phạm tội đầu thú” theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ khác, Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Bùi Thành L mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đi làm, phụ giúp gia đình, làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 12, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 12, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của ông Huỳnh Tấn Khương và những người tham gia tố tụng khác: do những người này không có kháng cáo. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành triệu tập, nhưng ông Khương không có mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Bùi Thành L đã thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Vào lúc 00 giờ 50 phút ngày 13/10/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 93M1-144.40 (loại dung tích xi lanh 113cm<sup>3</sup>) trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,33mg/L khí thở, chở Lê Nam K không đội mũ bảo hiểm ngồi phía sau, lưu thông ngược chiều trên đường Nguyễn Ảnh Thủ để chuyển hướng về hướng giao lộ Nguyễn Ảnh Thủ và Tô Ký. Khi đi đến trước nhà số 3/2C Nguyễn Ảnh Thủ, Khu phố 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 không làm chủ

được tay lái đã va chạm với xe mô tô biển số 29R1-8097 do Huỳnh Tấn Khương điều khiển đang lưu thông trên đường Nguyễn Ảnh Thủ hướng từ giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ với Tô Ký về giao lộ đường Nguyễn Ảnh Thủ với Quốc lộ 22 gây tai nạn, làm cho ông K chết do chấn thương sọ não.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường... Ông Huỳnh Tấn Khương điều khiển xe mô tô biển số 29R1-8097 lưu thông đúng quy định, có lỗi xử lý tình huống kém, nhưng không phải là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn. Hành vi của bị cáo Bùi Thành L đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 2 Điều 15 và khoản 2 Điều 30 của Luật giao thông đường bộ là người có lỗi chính gây ra tai nạn, nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội bị cáo là Liệt sỹ, cha tham gia cách mạng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác như: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội ngày 13/10/2019 bị cáo đã ra trình diện (BL 26) nên được xem xét là người phạm tội đầu thú; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận bị cáo đã tự nguyện chi trả các khoản tiền viện phí trong lúc bị hại nằm viện và phụ giúp tiền làm đám tang với tổng số tiền là 150.000.000 đồng; đã được phía bị hại bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên áp dụng thêm cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như đã phân tích ở trên nên xét cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa đối với bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thành L và ông Lê Thành N là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Nam

K, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và một phần ý kiến của vị luật sư, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Bùi Thành L.

Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Bùi Thành L, ông Lê Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thành L và ông Lê Thành N là đại diện hợp pháp của bị hại Lê Nam K, sửa bản án sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Bùi Thành L 02 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Bùi Thành L, ông Lê Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 12; (1)
- CC THA Quận 12; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 12; (2)
- Công an Quận 12; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, đương sự; (3)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên**